TÒA ÁN ND HUYỆN CHÂU THÀNH **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2018/QĐST-DS	*Châu Thành, ngày 02 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 12 năm 2017, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 284/2017/TLST-DS ngày 07 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Bà Đặng Thụy Trúc M, sinh năm 1976

Địa chỉ: đường M, khu phố X, phường A, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

* *Bị đơn:* - Bà Phan Huỳnh Tr, sinh năm 1979

- Ông Đào Xuân V, sinh năm 1974

Địa chỉ: ấp S, xã V, huyện C, tỉnh Kiên Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Đặng Thụy Trúc M và bà Phan Huỳnh Tr, ông Đào Xuân V cùng xác nhận hiện nay bà Tr, ông V còn nợ bà M số tiền hụi gốc là 105.000.000 đồng (Một trăm lẻ năm triệu đồng), bà M không yêu cầu tính lãi.

Hai bên thỏa thuận cách thức và thời gian thanh toán như sau: Bà Tr và ông V có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho bà M số tiền 105.000.000 đồng trong thời hạn từ ngày 22-12-2017 dương lịch đến ngày 04-01-2018 dương lịch là dứt nợ.

Các bên đương sự tiến hành giao nhận tiền tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang hoặc trực tiếp giao nhận.

Kể từ ngày bà M có đơn yêu cầu thi hành án nếu bà Tr và ông V không trả số tiền nêu trên thì bà Tr và ông V còn phải trả cho bà M thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm trả nợ.

Về án phí: Số tiền tranh chấp là 105.000.000 đồng x 5 % = 5.250.000đồng.

Do hoà giải thành nên chỉ thu 50% án phí số tiền 5.250.000 đồng x 50% = 2.625.000 đồng.

Các bên đương sự thoả thuận bà Tr và ông V là người chịu toàn bộ số tiền án phí là 2.625.000 đồng. Bà M được hoàn trả tiền tạm ứng án phí 2.700.000 đồng theo biên lai thu tiền án phí, lệ phí Tòa án số 0000824, ngày 05-12-2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND huyện Châu Thành;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Tạ Thị Xuân